

Số: 09/NQ-HDTPC

Hà Đông, ngày 10 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Chỉ thị số 1112 /CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2022-2023; Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính Phủ quy định về quy chế thu quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục; Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành Điều lệ ban đại diện CMHS;

Căn cứ văn bản số 2585/SGDDT-GDPT ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT TP Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ học năm học 2022 - 2023 cấp THCS;

Thực hiện Nghị Quyết số 17, 18/2022/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2022-2023;

Thực hiện Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Hướng dẫn số 846/HD-PGDĐT ngày 31/08/2022 của Phòng GDĐT quận Hà Đông về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 cấp trung học cơ sở;

Căn cứ Dự thảo Kế hoạch trường THCS Phú Cường về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023;

Căn cứ kết quả cuộc họp rà soát việc thực hiện Nghị Quyết đầu năm học 2022-2023 của Hội đồng trường THCS Phú Cường,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất định hướng hoạt động của trường THCS Phú Cường học kì II năm học 2021-2022. Trong đó, tập trung vào các vấn đề trọng tâm:



1. Nhiệm vụ chung.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 với lớp 6,7 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018); Tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2006 của Bộ GDĐT (chương trình GDPT 2006) bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; Cùng cố nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình GDPT năm 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau THCS.

- Thực hiện hiệu quả chủ đề của ngành: “Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới, sáng tạo, cùng cố nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong cơ sở giáo dục.

- Đảm bảo an toàn trường học; chủ động linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng chống và ứng phó với thiên tai dịch bệnh.

- Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, công tác giáo dục thể chất cho học sinh;

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là Tiếng Anh và trình độ của giáo viên dạy Tiếng Anh;

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT;

- Nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 - THPT; chất lượng học sinh giỏi.

- Xây dựng thư viện đạt Chuẩn, xây dựng các tủ sách tự quản của các lớp, xây dựng văn hóa đọc cho học sinh toàn trường.

- Phấn đấu có GVDG cấp Quận và cấp Thành phố.

- Tiếp tục xây dựng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho trường chuẩn quốc gia.

2. Nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Danh hiệu thi đua tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Công đoàn: Công đoàn vững mạnh cấp cơ sở.

- Liên Đội: Liên Đội mạnh cấp Quận.

2.2. Danh hiệu thi đua cá nhân CB, GV, NV.

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 6/39 đồng chí, đạt tỷ lệ: 15,4 %.

- Lao động tiên tiến: 39/41 đồng chí, đạt tỷ lệ: 95,1%.

2.3. Giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường:
- Giáo viên dạy giỏi cấp Quận: 03
- Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố: 01

2.4. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục học sinh

| Diễn giải | Khối 6 | | Khối 7 | | Khối 8 | |
|--|--------|------|--------|------|--------|------|
| | SL | % | SL | % | SL | % |
| Số lớp tiên tiến | 4 | 80 | 4 | 80 | 4 | 66,7 |
| Số HS đạt Tốt (khối 6, 7); HSG toàn diện (khối 8,9) | 62 | 30,2 | 60 | 30,3 | 105 | 46,1 |
| Số HS đạt Khá (khối 6,7); Số HS Tiên tiến (khối 8,9) | 77 | 37,6 | 74 | 37,4 | 82 | 36,0 |
| Số HS lên lớp thẳng (hoặc tốt nghiệp) | 204 | 99,5 | 197 | 99,5 | 227 | 99,6 |
| Số HS lên lớp sau kiểm tra lại | 1 | 0,5 | 1 | 0,5 | 1 | 0,4 |
| Số HSG bộ môn cấp trường | 12 | 7,3 | 12 | 7,6 | 26 | 11,4 |
| Số HSG bộ môn cấp Quận | 7 | 3,4 | 6 | 3,0 | 14 | 6,1 |
| Số HSG bộ môn cấp Thành phố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Số HS học nghề | 0 | 0 | 0 | 0 | 228 | 100 |

- Xếp loại rèn luyện, học tập khối 6, 7

| Diễn giải | Khối 6 | | Khối 7 | | Tổng khối 6,7 | |
|--------------------------|--------|------|--------|------|---------------|------|
| | SL | % | SL | % | SL | % |
| Kết quả rèn luyện | | | | | | |
| Tốt | 165 | 80,5 | 160 | 80,8 | 325 | 80,6 |
| Khá | 38 | 18,7 | 37 | 18,7 | 75 | 18,6 |
| Đạt | 2 | 0,8 | 1 | 0,5 | 3 | 0,8 |
| Chưa đạt | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Kết quả học tập | | | | | | |
| Tốt | 62 | 30,2 | 60 | 30,3 | 122 | 30,3 |
| Khá | 77 | 37,6 | 74 | 37,4 | 151 | 37,4 |
| Đạt | 65 | 31,7 | 63 | 31,3 | 128 | 31,8 |
| Chưa đạt | 1 | 0,5 | 1 | 0,5 | 2 | 0,5 |

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực khối 8,9

| Diễn giải | Khối 8 | | Khối 9 | | Tổng khối 8,9 | |
|---------------------------|--------|------|--------|------|---------------|------|
| | SL | % | SL | % | SL | % |
| Xếp loại hạnh kiểm | | | | | | |
| Tốt | 185 | 81,1 | 160 | 82,5 | 345 | 81,8 |
| Khá | 41 | 18,0 | 34 | 17,5 | 75 | 17,8 |
| Trung Bình | 2 | 0,9 | 0 | 0 | 2 | 0,4 |
| Yếu | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

N H A
Đ N G
C C C S
Ư N G
I O N

| Xếp loại học lực | | | | | | |
|------------------|-----|------|----|------|-----|------|
| Giỏi | 105 | 46,1 | 88 | 45,4 | 193 | 45,7 |
| Khá | 82 | 36,0 | 70 | 36,1 | 152 | 36,1 |
| Trung Bình | 40 | 17,5 | 36 | 18,5 | 76 | 18,0 |
| Yếu | 1 | 0,4 | 0 | 0 | 1 | 0,2 |
| Kém | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

NAM

222

- Các chỉ tiêu khác:

+ Thi đỗ vào lớp 10 THPT công lập: 90%.

+ Điểm TB các môn dự thi vào lớp 10 đạt: 6,8 - 6,92.

Trong đó

Toán 7,2 - 7,3, tăng 0,3 - 0,4 điểm so với năm học trước.

Ngữ Văn 6,7 - 6,9, tăng 0,4 - 0,55 điểm so với năm học trước.

Tiếng Anh 6,2, tăng 0,5 - 0,7 điểm so với năm học trước.

3. Những giải pháp thực hiện.

- Xây dựng chương trình theo hướng mở đảm bảo tính khoa học, sư phạm. Thực hiện hướng dẫn tại công văn 1469/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định việc sửa đổi bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT Ban hành tại thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch dạy học đã được phê duyệt và sử dụng sách giáo khoa theo quy định của Bộ GDĐT, khối 6 sử dụng bộ SGK nhà trường đã lựa chọn.

- Tiếp tục dạy học tự chọn môn Tin học cho học sinh khối 8 (70 tiết/năm); Khối 6,7 dạy Tin học theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (1 tiết/tuần).

- Tập huấn chuyên môn về việc xây dựng chủ đề theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đưa việc xây dựng và thực hiện KHDH vào các tiêu chí đánh giá chuyên môn để đánh giá giáo viên hàng tháng, học kỳ.

- Thực hiện nghiêm túc và đảm bảo đủ sách giáo khoa cho học sinh theo chương trình và có đối chiếu với hướng dẫn mới.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên.

- Coi trọng thực hành thí nghiệm trên lớp, hoạt động của học sinh vào việc tự tìm ra kiến thức, phát huy năng lực cá nhân, có tính hợp tác, có khả năng tự kiểm tra, đánh giá và tự điều chỉnh.

- Phát huy hiệu quả các phòng học bộ môn và các phòng học chức năng.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt nhóm chuyên môn: Mỗi giáo viên và đặc biệt nhóm trưởng nêu cao tinh thần trách nhiệm và coi đây là việc làm có tính quyết định đến chất lượng giờ dạy và hiệu quả đến người học.

- Tổ chức kiểm duyệt chặt chẽ hồ sơ dạy học của giáo viên.
- Tăng cường tổ chức ôn luyện và kiểm tra học trên Hanoi.study.
- Quán triệt Thông tư 22/2021 và Thông tư 26/2020 và Thông tư 58/2011 cho toàn thể Cán bộ, giáo viên và học sinh trong dịp đầu năm, cuối năm học và cuối học kỳ.
- Khuyến khích cán bộ, giáo viên sử dụng máy chiếu, máy tính, khai thác mạng internet làm phong phú tư liệu giảng dạy.
- Nhân viên ứng dụng CNTT vào công việc hàng ngày nhằm nâng cao hiệu quả.
- Không đánh giá xếp loại giờ dạy nếu không sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp.
- Tổ chức cho các tổ, nhóm chuyên môn đầu tư làm thiết bị dạy học tự tạo.
- Tập trung trang bị CSVC-TBDH, giữ gìn cảnh quan môi trường, hệ thống điện nước đảm bảo vệ sinh, an toàn.

Điều 2. Các thành viên của hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện nghị quyết và có báo cáo với Hội đồng trong phiên họp cuối năm học. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc giữa Hiệu trưởng và Hội đồng trường thì giải quyết theo điều lệ trường trung học.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (để b/c);
- UBND Phường (để b/c);
- Các thành viên HĐT (để t/h);
- Lưu: VT.

TM HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Thanh Thủy

